

**BỘ TÀI CHÍNH****BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Số: 22/2006/TT-BTC

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2006***THÔNG TƯ****Quy định cụ thể về phụ cấp chức vụ lãnh đạo  
đối với một số đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Tài chính**

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; sau khi có ý kiến của Bộ Nội vụ tại Công văn số 515/BNV-TL ngày 06 tháng 3 năm 2006, Bộ Tài chính quy định cụ thể phụ cấp chức vụ lãnh đạo trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ, thuộc Cục, Tổng cục và tổ chức tương đương thuộc Bộ như sau:

**I. Đối tượng áp dụng**

Phụ cấp chức vụ lãnh đạo quy định đối với viên chức được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm giữ chức danh lãnh đạo trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ; thuộc Cục, Tổng cục và tổ chức tương đương thuộc Bộ Tài chính.

**II. Nguyên tắc thực hiện phụ cấp chức vụ lãnh đạo**

Việc áp dụng chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo trong các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Tài chính phải tuân thủ các quy định tại Thông tư số 02/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với cán bộ, công chức, viên chức và Mục II của Thông tư số 83/2005/TT-BNV ngày 10/8/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương và chế độ phụ cấp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức.

**III. Mức phụ cấp**

Mức phụ cấp chức vụ lãnh đạo tính theo hệ số nhân với mức lương tối thiểu do nhà nước quy định. Hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo cụ thể các đơn vị như sau:

### **1. Đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ**

+ Trung tâm thẩm định giá

+ Trung tâm Thông tin và Thẩm định giá Miền Nam.

Chức danh lãnh đạo	Hệ số phụ cấp chức vụ Lãnh đạo từ ngày 01/10/2004
1. Giám đốc	0,9
2. Phó Giám đốc	0,7
3. Trưởng phòng	0,5
4. Phó trưởng phòng	0,3
5. Giám đốc Chi nhánh	0,5
6. Phó Giám đốc Chi nhánh	0,3
7. Trưởng Phòng thuộc Chi nhánh	0,2
8. Phó trưởng phòng thuộc Chi nhánh	0,15

### **2. Đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc Tổng cục Hải quan**

+ Trung tâm Phân tích Phân loại hàng hóa xuất, nhập khẩu Miền Bắc

+ Trung tâm Phân tích Phân loại hàng hóa xuất, nhập khẩu Miền Trung

+ Trung tâm Phân tích Phân loại hàng hóa xuất, nhập khẩu Miền Nam.

Chức danh lãnh đạo	Hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo từ ngày 01/10/2004
1. Giám đốc	0,9
2. Phó Giám đốc	0,7
3. Trưởng phòng	0,5
4. Phó trưởng phòng	0,3

### **3. Đối với Các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

+ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

+ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán TP HCM

+ Trung tâm Tin học và Thống kê

+ Trung tâm nghiên cứu khoa học và đào tạo Chứng khoán

+ Trung tâm Lưu ký Chứng khoán.

Chức danh lãnh đạo	Hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo từ ngày 01/10/2004
1. Giám đốc	0,9
2. Phó Giám đốc	0,7
3. Trưởng phòng	0,5
4. Phó trưởng phòng	0,3

#### **4. Đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc Tổng cục Thuế**

- + Trung tâm Tin học và Thống kê
- + Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ thuế.

Chức danh lãnh đạo	Hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo từ ngày 01/10/2004
1. Giám đốc	0,9
2. Phó Giám đốc	0,7
3. Trưởng phòng	0,5
4. Phó trưởng phòng	0,3

#### **5. Đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc Kho bạc Nhà nước**

- + Trung tâm tin học và Thống kê
- + Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ.

Chức danh lãnh đạo	Hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo từ ngày 01/10/2004
1. Giám đốc	0,9
2. Phó Giám đốc	0,7
3. Trưởng phòng	0,5
4. Phó trưởng phòng	0,3

#### **6. Đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc Cục Dự trữ quốc gia**

- + Trung tâm khoa học công nghệ bảo quản và Bồi dưỡng nghiệp vụ.

<b>Chức danh lãnh đạo</b>	Hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo từ ngày 01/10/2004
1. Giám đốc	0,9
2. Phó Giám đốc	0,7
3. Trưởng phòng	0,5
4. Phó trưởng phòng	0,3

### 7. Đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc Cục Tin học và Thống kê tài chính

+ Trung tâm Cơ sở dữ liệu

+ Trung tâm Chuyên giao và hỗ trợ kỹ thuật

+ Trung tâm Cơ sở dữ liệu dự phòng và hỗ trợ triển khai tin học tại TP Hồ Chí Minh.

<b>Chức danh lãnh đạo</b>	Hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo từ ngày 01/10/2004
1. Giám đốc	0,6
2. Phó Giám đốc	0,4

### 8. Đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc Cục Quản lý công sản

Trung tâm Thông tin, tư vấn, dịch vụ về tài sản và bất động sản

<b>Chức danh lãnh đạo</b>	Hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo từ ngày 01/10/2004
1. Giám đốc	0,6
2. Phó Giám đốc	0,4

### 9. Học viện Tài chính

<b>Chức danh lãnh đạo</b>	Hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo từ ngày 01/10/2004
1. Giám đốc Học viện Tài chính	1,1
2. Phó Giám đốc Học viện Tài chính	0,9
3. Trưởng ban và tương đương	0,6
4. Phó trưởng ban và tương đương	0,5
5. Trưởng khoa (có số cán bộ giảng dạy từ 40 người trở lên hoặc có từ 05 tổ bộ môn trở lên)	0,6

Chức danh lãnh đạo	Hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo từ ngày 01/10/2004
6. Phó trưởng khoa (có số cán bộ giảng dạy từ 40 người trở lên hoặc có từ 05 tổ bộ môn trở lên)	0,5
7. Trưởng khoa khác	0,5
8. Phó trưởng khoa khác	0,4
9. Trưởng bộ môn thuộc khoa	0,4
10. Phó trưởng bộ môn thuộc khoa	0,3
11. Giám đốc viện Khoa học Tài chính; Giám đốc Viện Nghiên cứu khoa học thị trường - giá cả; Giám đốc trung tâm Bồi dưỡng cán bộ và hỗ trợ đào tạo và tương đương.	0,9
12. Phó Giám đốc Viện Khoa học Tài chính; Phó Giám đốc Viện Nghiên cứu khoa học thị trường - giá cả; Phó Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ và hỗ trợ đào tạo và tương đương	0,7
13. Trưởng Phòng thuộc: Viện Khoa học Tài chính; Viện Nghiên cứu khoa học thị trường - Giá cả; Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ và hỗ trợ đào tạo và tương đương.	0,5
14. Phó trưởng Phòng thuộc: Viện Khoa học Tài chính; Viện Nghiên cứu khoa học thị trường - giá cả; Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ và hỗ trợ đào tạo và tương đương.	0,35

#### IV. Tổ chức thực hiện

Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế các văn bản trước đây trái với quy định tại Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu, giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Trần Văn Tá**